

Tuần Giáo, ngày 25 tháng 8 năm 2022

Số: 40/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 9; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 41/2022/TLST-HN&GD ngày 09 tháng 8 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Người yêu cầu: Chị **Quàng Thị C**; sinh năm 2001; địa chỉ: Bản S, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Người yêu cầu: Anh **Lò Văn N**; sinh năm: 1998; địa chỉ: Bản S, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 8 năm 2022, người yêu cầu gồm chị Quàng Thị C và anh Lò Văn N đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Quàng Thị C và anh Lò Văn N chung sống với nhau từ năm 2018, đến ngày 23/3/2020 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn ngày 23/3/2020 của UBND xã Q xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Quàng Thị C và anh Lò Văn

N là hôn nhân hợp pháp, theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Trong quá trình chung sống, do tính tình không hợp, anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, anh chị đã sống ly thân từ ngày 24/8/2021 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, anh chị không quan tâm đến nhau, không liên lạc với nhau. Đến nay anh chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị Quàng Thị C và anh Lò Văn N thỏa thuận thuận tình ly hôn. Đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị.

[2] Về con chung: Chị Quàng Thị C và anh Lò Văn N có 02 người con chung; cháu Lò Ngọc B, sinh ngày 21/3/2019 và cháu Lò Kiều V, sinh ngày 02/8/2021. Khi ly hôn anh chị đã thỏa thuận giao cháu Lò Ngọc B, sinh ngày 21/3/2019 cho anh Lò Văn N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi thành niên và có khả năng lao động; giao cháu Lò Kiều V, sinh ngày 02/8/2021 cho chị Quàng Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Quàng Thị C và anh Lò Văn N không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng:

- Về tài sản chung, riêng: Chị Quàng Thị C và anh Lò Văn N không có.

- Về nợ chung, riêng: Chị Quàng Thị C và anh Lò Văn N không có.

[4] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Quàng Thị C, anh Lò Văn N là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị Tòa án miễn lệ phí dân sự sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của chị Quàng Thị C, anh Lò Văn N là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Quàng Thị C và anh Lò Văn N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lò Văn N có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lò Ngọc B, sinh ngày 21/3/2019 cho đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Chị Quàng Thị C có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lò Kiều V, sinh ngày 02/8/2021 cho đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Chị Quàng Thị C và anh Lò Văn N không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Quàng Thị C và anh Lò Văn N có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi

con của mình; chị Quàng Thị C và anh Lò Văn N có nghĩa vụ, quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Chị Quàng Thị C và anh Lò Văn N có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng: Chị Quàng Thị C, anh Lò Văn N không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Quàng Thị C và anh Lò Văn N được miễn nộp lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Việt Hương